

Số: 124/2025/QĐST-HNGĐ

Thọ Xuân, ngày 26 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 93/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Hữu D, sinh năm 1984, địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa,

Bị đơn: Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1983, địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Hữu D và chị Đỗ Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Lê Hữu D và chị Đỗ Thị H tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Lê Hữu D và chị Đỗ Thị H có 01 con chung là: Lê Quỳnh N, sinh ngày 25/02/2011.

Chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Lê Quỳnh N; Anh D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng là 2.500.000 đ (hai triệu năm trăm

ngàn đồng) kể từ tháng 5 năm 2025 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Anh Lê Hữu D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản và công nợ: Anh Lê Hữu D và chị Đỗ Thị H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lê Hữu D tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đ, ngoài ra anh D còn phải nộp 150.000 đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Tổng cộng là 300.000 đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đ, anh đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006133 ngày 03/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân (anh đã nộp đủ).

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- P. kiểm tra nghiệp vụ và THA, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- UBND xã Tây Hồ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc Công